



# LAI CHÂU VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ Củng cố TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG

NGUYỄN MINH QUANG\*

*Lai Châu được chia tách và thành lập năm 2004. Số thôn bản chưa có đảng viên, chưa có chi bộ chiếm tỷ lệ cao, tình trạng sinh hoạt chi bộ ghép còn phổ biến, một số xã chưa đủ điều kiện để thành lập đảng bộ cơ sở... Trước tình hình đó, Đảng bộ Lai Châu đã tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, nhằm xây dựng và củng cố hoạt động của tổ chức cơ sở đảng.*

## 1 - Làm tốt công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên

Khi chia tách và thành lập tỉnh (01-01- 2004), Đảng bộ Lai Châu chỉ có 9 đảng bộ trực thuộc với 299 tổ chức cơ sở đảng. Trong đó, 63 đảng bộ cơ sở xã, thị trấn, 27 chi bộ cơ sở xã; với 8.564 đảng viên; khi đó, toàn tỉnh còn 13,9% thôn bản chưa có đảng viên, 56% thôn bản chưa có chi bộ.

Đội ngũ cấp ủy cơ sở toàn tỉnh có 1.630 đồng chí (xã, phường, thị trấn: 844). Trong đó, cấp ủy nữ là 223 đồng chí (xã, phường, thị trấn: 91); bí thư: 363 đồng chí (xã, phường, thị trấn: 94); phó bí thư: 332 đồng chí (xã, phường, thị trấn: 148).

Nhìn chung, trình độ, năng lực của số đông đội ngũ cán bộ chủ chốt và cấp ủy cơ sở xã, phường, thị trấn còn hạn chế (tỷ lệ có trình độ trung học phổ thông là 13,7%, có trình độ chuyên môn trung cấp là 13,93%, cao đẳng là 2,22%, đại học là 0,8%; trình độ trung cấp lý luận là 30,91%). Độ tuổi trung bình của cấp ủy viên cấp cơ sở xã, phường, thị trấn còn cao (15,8% số cấp ủy viên, 28,69% số ủy viên ban thường vụ, 39,78% số bí thư có tuổi đời từ 50

trở lên). Một số ít cán bộ chủ chốt ở cấp ủy cơ sở chậm thay đổi cách nghĩ, cách làm, ngại học tập, có biểu hiện gia trưởng hoặc làm việc cầm chừng để chờ nghỉ chế độ... một số tổ chức cơ sở đảng rất khó khăn trong việc tìm nguồn cán bộ kế cận.

Để từng bước tháo gỡ khó khăn, trên cơ sở các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, các cấp ủy của Đảng bộ Lai Châu đã tích cực lãnh đạo thực hiện tốt các hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Một số đảng bộ tăng cường cán bộ giúp cơ sở xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các chi bộ và công tác phát triển Đảng; đã chọn và tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, giải quyết các vấn đề bức xúc ở cơ sở. Trong đó, tập trung làm tốt việc xếp loại tổ chức đảng và đảng viên, coi đó như bước đột phá cho việc nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng.

Kết quả cụ thể việc thực hiện công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên những năm gần đây:

\* Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Lai Châu

**\* Năm 2004:**

- 301/315 tổ chức cơ sở đảng được đánh giá, có 201 tổ chức cơ sở đảng đạt *trong sạch vững mạnh*, đạt *trong sạch vững mạnh tiêu biểu* là 60, số tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ là 93, số bị đánh giá yếu kém là 7.

- 589/632 chi bộ trực thuộc được đánh giá, trong đó số đạt tiêu chuẩn *trong sạch vững mạnh* là 412, *trong sạch vững mạnh tiêu biểu*: 75, hoàn thành nhiệm vụ: 164, yếu kém: 13.

- 8.507/9.129 đảng viên được đánh giá. Số đảng viên đạt danh hiệu *đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ*: 6.550, *đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*: 1.318, *đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ*: 1.892, *vi phạm tư cách*: 65.

**\* Năm 2005:**

- 332/332 tổ chức cơ sở đảng được đánh giá chất lượng, trong đó đạt tiêu chuẩn *trong sạch vững mạnh*: 254 (chiếm 76,51%), đạt *trong sạch vững mạnh tiêu biểu*: 63 (chiếm 24,8%), hoàn thành nhiệm vụ: 74 (chiếm 22,29%), yếu kém: 4 (chiếm 0,58%).

- 709/709 chi bộ trực thuộc được đánh giá. Số đạt tiêu chuẩn *trong sạch vững mạnh*: 498, *trong sạch vững mạnh tiêu biểu*: 110; hoàn thành nhiệm vụ: 205; yếu kém: 6.

- 9.455/10.355 đảng viên được đánh giá. Số đảng viên đạt danh hiệu *đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ*: 7.290 (chiếm 77,1%), số hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 1.557 (chiếm 21,36%), số hoàn thành nhiệm vụ: 2.108 (chiếm 22,3%), *vi phạm tư cách*: 57 (chiếm 0,6%).

**\* Năm 2006:**

- 347/347 tổ chức cơ sở đảng được đánh giá. Số đạt tiêu chuẩn *trong sạch vững mạnh*: 237 (chiếm 68,3%), *trong sạch vững mạnh tiêu biểu*: 68 (chiếm 28,69%), hoàn thành nhiệm vụ: 95 (chiếm 27,37%), yếu kém: 15 (chiếm 4,32%).

- 867/867 chi bộ trực thuộc được đánh giá, trong đó số đạt tiêu chuẩn *trong sạch vững mạnh*: 573, *trong sạch vững mạnh tiêu biểu*: 97, hoàn thành nhiệm vụ: 279, yếu kém: 15.

- 10.831/11.508 đảng viên được đánh giá, trong đó số đảng viên đạt danh hiệu *đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ*: 8.332 (chiếm 76,93%), *đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*: 1.406 (chiếm 16,87%), hoàn thành nhiệm vụ: 2.405 (chiếm 22,2%), *vi phạm tư cách*: 94 (chiếm 0,87%).

Như vậy, qua từng năm, số lượng đảng viên và tổ chức đảng được đánh giá ngày càng tăng. Số lượng đảng viên và tổ chức đảng đạt các tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và tư cách cũng tăng theo từng năm. Kết quả này đã góp phần vào nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

**2 - Tập trung phát triển đảng ở cơ sở, địa bàn vùng sâu, vùng xa**

Nhận thức rõ vị trí, vai trò của chi bộ thôn, bản trong việc triển khai, lãnh đạo và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở cơ sở, Đảng bộ tỉnh tập trung chỉ đạo công tác kết nạp đảng viên, nhất là đối với những nơi chưa có đảng viên, chưa có chi bộ.

Ngay từ khi chia tách và thành lập tỉnh, Đảng bộ tỉnh đã xác định mục tiêu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng nói chung và công tác kết nạp đảng viên, phát triển tổ chức đảng nói riêng, đặc biệt ở các thôn bản chưa có đảng viên và chưa có chi bộ. Tỉnh ủy Lâm thời đã ban hành quy định vận dụng cụ thể một số điểm về kết nạp đảng viên đối với người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, giúp cho các đảng bộ trực thuộc huyện trong việc tìm giải pháp kết nạp đảng viên, chẳng hạn như đối với quần chúng ưu tú là người dân tộc thiểu số ở thôn bản chưa có đảng viên, tuy có hạn chế về trình độ học vấn hoặc có nhiều con nhưng 5 năm trở lại đây không sinh thêm con, cần được bồi dưỡng và xem xét để kết nạp vào Đảng.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra mục tiêu đến năm 2010, 100% thôn, bản có chi bộ. Để thực hiện mục tiêu trên, Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 01-11-2006, về tăng cường chỉ đạo công tác kết nạp đảng viên và phát triển tổ chức đảng tại các thôn, bản chưa có chi bộ (giai đoạn 2006 - 2010). Đồng thời, xây dựng đề án thực hiện và thành lập ban chỉ đạo thực hiện, do đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy chủ trì thực hiện nghị quyết. Trên cơ sở nghị quyết, các đảng bộ trực thuộc tỉnh tiến hành khảo sát, xây dựng kế hoạch tạo nguồn, kết nạp đảng viên và phát triển tổ chức đảng ở đảng bộ mình.

Do vậy, từ khi thành lập tỉnh đến 30-9-2007, toàn tỉnh đã kết nạp được 3.980 đảng viên mới, trong đó có 2.627 đảng viên thuộc địa bàn xã, phường, thị trấn; 2.037 là người dân tộc; 1.106 là nữ; 2.609 là đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đạt và vượt 10% - 15% mục tiêu Đại hội XI của tỉnh đề ra (mỗi năm kết nạp trên 1.000 đảng viên mới).

Hàng năm có từ 57% - 73% tổ chức cơ sở đảng có kết nạp đảng viên, trong đó có 85,3% - 93,3% là tổ chức cơ sở đảng thuộc loại hình xã, phường, thị trấn. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng có kết nạp đảng viên năm sau cao hơn năm trước.

Độ tuổi bình quân của đảng viên mới kết nạp dần được trẻ hóa (năm 2004 là 30,46, năm 2005 là 29,47, năm 2006 là 28,93 và năm 2007 là 27,88).

Chất lượng đảng viên mới kết nạp về trình độ học vấn, trình độ chuyên môn được nâng lên, góp phần làm cho cơ cấu đội ngũ đảng viên là người dân tộc trong toàn Đảng bộ tăng lên. Một số dân tộc ít người trước đây chưa có đảng viên, nay đã có số lượng tăng dần theo từng năm. Những đảng viên mới được kết nạp đều là những hạt nhân tích cực vận động, gương mẫu thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước tại nơi công tác và nơi cư trú, mạnh dạn đi đầu trong xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, áp dụng tiến bộ khoa học, thay đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi... góp phần xóa đói, giảm nghèo tại địa phương.

Thực hiện tốt công tác kết nạp đảng viên đã làm tăng số lượng và thay đổi cơ cấu hệ thống tổ chức đảng của Đảng bộ. Trong gần 4 năm toàn tỉnh xóa được 90 thôn, bản chưa có đảng viên (năm 2004: 13, năm 2005: 32, năm 2006: 28; 9 tháng năm 2007: 17). Thành lập mới 147 tổ chức cơ sở đảng (loại hình xã: 3 đảng bộ và 1 chi bộ, các loại hình khác: 143); 300 chi bộ trực thuộc, trong đó chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở xã, phường, thị trấn là 270; 39 chi bộ cơ sở nâng cấp thành đảng bộ cơ sở trong đó loại hình xã là 25.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác kết nạp đảng viên và phát triển tổ chức đảng ở vùng sâu, vùng xa của tỉnh Lai Châu còn bộc lộ một số hạn chế: một số cấp ủy cơ sở nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng của công tác kết nạp đảng viên và phát triển tổ chức đảng, chưa chủ động xây dựng kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên. Việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên hàng năm chưa gắn với việc phát hiện, bồi dưỡng giúp đỡ quần chúng ưu tú; một số nơi còn định kiến hẹp hòi hoặc có biểu hiện kết nạp đảng viên chạy theo thành tích; lúng túng trong thực hiện quy trình, nguyên tắc thủ tục kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức. Chậm đổi mới trong việc bồi dưỡng tìm hiểu nhận thức về Đảng đối với quần chúng ưu tú là người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa. Công tác kết nạp đảng viên ở các doanh nghiệp chưa được quan tâm đúng mức nên nhiều doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân, chưa có đảng viên và tổ chức đảng.

Sau 3 năm tiến hành đánh giá, phân loại đảng viên và tổ chức đảng, đồng thời làm tốt công tác phát triển Đảng, đến nay, Lai Châu có 10 đảng bộ trực thuộc tỉnh với 367 tổ chức cơ sở đảng. Trong đó, 245 chi bộ cơ sở (xã: 4) và 122 đảng bộ cơ sở (loại hình xã, phường, thị trấn: 90); 927 chi bộ trực thuộc với tổng số 12.367 đảng viên, trong đó có 6.778 đảng viên là người dân tộc; 2.696 đảng viên nữ.

### 3 - Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và củng cố tổ chức cơ sở đảng thời gian tới

Toàn tỉnh hiện còn 75/1.072 thôn, bản chưa có đảng viên (bằng 7% và giảm 6,9% so với khi mới chia tách); 366/1.072 thôn bản chưa có chi bộ (bằng 34,14% và giảm 21,86%).

Để thực hiện thành công mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra, từ nay đến hết nhiệm kỳ đại hội, các cấp ủy đảng trong toàn Đảng bộ tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

*Một là*, tiếp tục triển khai, quán triệt và kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy định, hướng dẫn cụ thể thi hành Điều lệ Đảng đến từng cấp ủy, từng đảng viên. Đổi mới hình thức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng đối với đội ngũ cấp ủy viên, bí thư chi bộ.

*Hai là*, tăng cường chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU, Thông tri số 05-TTr/TU chỉ đạo thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Các ban đảng, các cấp ủy tích cực phối hợp với các đảng bộ trực thuộc tỉnh tăng cường giáo dục đảng viên, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng; kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Đảng, nghị quyết của các cấp ủy đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên, phấn đấu hàng năm cơ bản không còn tổ chức cơ sở đảng yếu kém. Từng bước kiện toàn, sắp xếp lại hệ thống tổ chức cơ sở đảng cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ của Đảng bộ tỉnh.

*Ba là*, thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW, về đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hàng năm đúng thực trạng của cơ sở, tìm nguyên nhân hạn chế, yếu kém để khắc phục; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; định kỳ giao ban khu vực đối với các bí thư chi bộ đồng thời định kỳ sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện. Tìm giải pháp nâng cao chất lượng đảng viên, chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đảng.

*Bốn là*, tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 01-11-2006 "Về đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giai đoạn 2006 - 2010"; Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 01-11-2006 "Về tăng cường chỉ đạo công tác kết nạp đảng viên và phát triển tổ chức đảng ở thôn bản chưa có chi bộ giai đoạn 2006 - 2010"; các đề án "Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng xã, phường, thị trấn" và "Nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng cơ quan" gắn với việc lãnh đạo thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng... mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra. Trên cơ sở đó, các đảng bộ trực thuộc tỉnh (huyện, thị) thành lập ban chỉ đạo, tăng cường cán bộ xuống cơ sở củng cố các tổ chức cơ sở đảng yếu kém, nhất là các tổ chức cơ sở đảng yếu kém kéo dài. Chỉ đạo thực hiện thí điểm việc bố trí đảng viên thuộc đồn biên phòng tham gia cấp ủy một số xã biên giới. Tích cực thực hiện các chương trình đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, chương trình xóa đói, giảm nghèo theo Nghị quyết số 05 của Tỉnh ủy... gắn phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh với xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, đặc biệt là bồi dưỡng cán bộ, củng cố tổ chức cơ sở đảng và phát triển đảng viên.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ trên, Đảng bộ tỉnh tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, đảng viên, đồng thời đề nghị Trung ương:

- Có chính sách chế độ phụ cấp đối với bí thư chi bộ và có chính sách ưu đãi đối với bí thư chi, đảng bộ là cán bộ dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Trung ương bổ sung biên chế cho khối Đảng, đoàn thể, để tỉnh tăng cường cán bộ xuống các xã vùng sâu, vùng xa, các xã biên giới giúp cơ sở củng cố xây dựng tổ chức đảng và thực hiện công tác xóa đói, giảm nghèo phát triển kinh tế - xã hội.

- Sớm có hướng dẫn và bố trí kinh phí để triển khai thực hiện quyết định của Chính phủ về đào tạo cán bộ cơ sở. □